

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 17-6-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Sơn Thủy;

Ông Vương Lê Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Lộc Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh ngày 19-02-1990, tại huyện G, tỉnh Bắc Giang; nơi thường trú và nơi ở: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện G, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Nh và bà Nguyễn Thị Th; vợ thứ nhất: Đỗ Thị Nh (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012; vợ thứ hai: Nguyễn Thị L, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giam từ ngày 16-02-2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn N làm nghề lái xe dịch vụ chở khách. Khoảng tháng 01 năm 2024, người sử dụng tài khoản Zalo Tà Cưa nhắn tin cho Hoàng Văn N, trao đổi về việc đón khách. Sau đó, có người sử dụng số điện thoại 0342958507 liên lạc với Hoàng Văn N, đặt vấn đề thuê Hoàng Văn N đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đưa về Hà Nội; tiền công là 4.000.000 đồng/chuyến; Hoàng Văn N nhận lời.

Khoảng 20 giờ ngày 15-02-2024, người sử dụng số điện thoại 0342958507 liên lạc với Hoàng Văn N, thông báo có 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, cần đón tại thị trấn L, huyện L để đưa về khu vực cầu Th, Hà Nội; giao khách xong sẽ liên lạc để trả tiền công.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-6xx.x2 từ nhà lên Lạng Sơn và được người sử dụng số điện thoại 0342958507 hướng dẫn đến cầu P, thị trấn L. Đến nơi, Hoàng Văn N thấy 04 người đứng cạnh đường nên quay xe và điều khiển xe đến gần chỗ 04 người đang đứng; khi xe dừng, những người này chủ động mở cửa, lên xe do Hoàng Văn N điều khiển.

Sau khi đón khách, Hoàng Văn N gọi đến số điện thoại 0342958507 để thông báo đã đón được khách. Người sử dụng số điện thoại 0342958507 yêu cầu Hoàng Văn N chụp ảnh, quay Video 04 người Trung Quốc trên xe, gửi qua tài khoản Zalo Tà Cua để xác nhận đã đón đúng người; đồng thời bảo Hoàng Văn N xóa nội dung trao đổi qua Zalo để tránh bị phát hiện và bảo Hoàng Văn N khi về đến gần cầu Th thì liên lạc để người này cung cấp số điện thoại của người sẽ đón 04 người Trung Quốc.

Khoảng 03 giờ ngày 16-02-2024, khi Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô chở 04 người đến đoạn Km21+800, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện. Qua kiểm tra, cơ quan chức năng xác định 04 người trên xe ô tô do Hoàng Văn N điều khiển gồm Hoàng Trần V, Đàm B, Lý Vĩ L và Trần D, đều là công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào lãnh thổ Việt Nam;

Tổ công tác tạm giữ của Hoàng Văn N 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Avanza màu trắng, biển kiểm soát 98A-6xx.x2; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, tên chủ xe là Hoàng Văn Nh; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 05973712; 01 Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 6079045, cấp ngày 27-6-2023; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong lắp sim 01 mạng Viettel và 01 sim mạng Mobifone.

Ngày 17-02-2024, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền và xử phạt bổ sung hình thức trục xuất đối với 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, gồm Hoàng Trần V, Đàm B, Lý Vĩ L và Trần D. Ngày 21-02-2024, Trạm Biên phòng Cửa khẩu Q, Việt Nam đã tiến hành bàn giao 04 công dân Trung Quốc cho Trạm Kiểm tra Biên phòng xuất nhập cảnh H, Trung Quốc qua Cửa khẩu Q.

Ngày 29-3-2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 95/QĐ-ANĐT, trả lại xe ô tô biển kiểm soát 98A-6xx.x2 và giấy tờ kèm theo cho ông Hoàng Văn Nh theo thẩm quyền quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo Tà Cua: Bị cáo Hoàng Văn N không biết thông tin cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, xác minh;

Đối với người sử dụng số điện thoại 0342958507, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là Thái Khắc Nh, sinh năm 1979, đăng ký thường trú tại xóm Đ, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên, tại thời điểm xác minh, Thái Khắc Nh và thân nhân không có mặt tại địa phương nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS-P2 ngày 10-5-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép; căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 36 tháng đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu đồ nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim mạng Viettel và 01 sim mạng Mobifone;

Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Văn N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền nhờ người bào chữa, quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận sau khi trao đổi, thỏa thuận với người sử dụng tài khoản Zalo Tà Cua và người sử dụng số điện thoại 0342958507, khoảng 01 giờ ngày 16-02-

2024, bị cáo Hoàng Văn N đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-6xx.x2, đón 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép tại khu vực Cầu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để đưa về khu vực Cầu Th, Hà Nội; khi đến địa phận xã Y, huyện C thì bị phát hiện, bắt giữ; tiền công theo thỏa thuận là 4.000.000 đồng, nhưng bị cáo chưa được nhận.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Hoàng Văn N đã tổ chức cho 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào lãnh thổ Việt Nam; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng đã truy tố.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực nhập cảnh; ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh tại khu vực biên giới và gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Việc bị cáo tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm khác và nhiều vấn đề về an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều đó thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt phù hợp, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung và có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo.

[9] Bị cáo Hoàng Văn N không có tài sản có giá trị, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Một điện thoại nhãn hiệu Samsung của bị cáo Hoàng Văn N, bên trong lắp 01 sim mạng Viettel và 01 sim mạng Mobifone là phương tiện sử dụng để liên lạc về việc phạm tội; do đó, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn N bị kết án, do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2024.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI: 352908/91/100505/4 (kiểm tra trên vỏ máy), máy cũ, đã qua sử dụng; bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel và 01 sim mạng Mobifone.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2024).

4. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn N có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQ ANĐT CA tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lệ Hường